TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: **37**/2019/HS-ST
Ngày: 25/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Văn Minh
2. Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan

- Thư ký phiên tòa: ông Thanh Lê Anh Tuấn, Thư ký tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/HSST, ngày 13/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh A** (tên gọi khác: Út), sinh năm 1991 tại tỉnh Phú Yên; Hộ khẩu thường trú và chổ ở hiện nay: thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuất B(đã chết) và bà: Trần Thị Lệ C (đã chết); Vợ: Trần Thị D, con: 01 người con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị bắt hiện đang tại ngoại ở thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Vu E** (tên gọi khác: Duy), sinh năm 1992 tại tỉnh Ninh Thuận; Hộ khẩu thường trú: không đăng ký; Chổ ở hiện nay: thôn K3, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn E1 (đã chết) và bà: Võ Thị E2; Vợ: Đắc Thị E3, con: 02 người. Lớn nhất (sinh: 2014), nhỏ nhất (sinh: 2016); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị bắt hiện đang tại ngoại ở thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Bị hại: Công ty X.

Đại diện của bị hại: Ông LI LI Q, sinh năm 1974-Giám đốc hành chính

Nơi cư trú: khu ký túc xá nhà máy nhiệt điện K1thuộc thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

- ***Người phiên dịch:*** Trần Thị T, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Ký túc xá nhà máy nhiệt điện K1thuộc thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- ***Người làm chứng:***

1. Triệu Văn F, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

2. Điệp Văn F1, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

3. Nguyễn Thanh F2, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16.7.2018 Nguyễn Thanh A và Trần Vu E đang vá vỏ xe ô tô trong công trường nhà máy nhiệt điện K1thì gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đến rủ A trộm cắp tài sản của nhà máy nhiệt điện K1, người này trao đổi với A việc A đưa xe ô tô đến nhà máy nhiệt điện K1để người này đưa tài sản ra đem đi bán, A đồng ý. Đến 12 giờ cùng ngày, khi A và E đang ở tại tiệm vá vỏ xe của A tại thôn K2, xã K, huyện W thì người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch gọi vào số điện thoại riêng của A và bảo A đưa xe đến khu vực đường Rạng Đông bên ngoài vòng thành nhà máy nhiệt điện K1để người đàn ông này ném sắt ra ngoài cho A chở đi bán. A rủ Trần Vu E cùng đi trộm cắp với A, E đồng ý. Sau đó, A cùng E điều khiển xe ô tô biển số 49C-01329 đến khu vực đường Rạng Đông ngoài hàng rào trung tâm nhiệt điện K1thuộc khu vực thôn K2, xã K, W. Tại đây, người đàn ông từ bên trong nhà máy nhiệt điện K1chuyển sắt và dây điện đồng qua tường rào nhà máy nhiệt điện K1cho A và E bỏ lên xe ô tô thì bị lực lượng bảo vệ của công ty phát hiện bắt quả tang và trình báo cho công an đồn Vĩnh Tân. Công an đồn Vĩnh Tân tiến hành thu giữ 04 tấm sắt hình chữ nhật không có nhãn hiệu, kí hiệu (tổng trọng lượng là 56kg), 05 tấm sắt hình vuông không có nhãn hiệu, kí hiệu (tổng trọng lượng là 182kg), 10 tấm sắt hình chữ U không có nhãn hiệu, kí hiệu (tổng trọng lượng là 90kg) và nhiều đoạn dây điện đồng có vỏ bọc màu đen loại WDZB- YJY- 0,6/1KV 3 x 95 x 50mm bên trong có chứa 05 lõi dây có vỏ bọc màu đỏ, vàng, đen, xanh và xanh vàng đã cắt ra nhiều đoạn: lõi màu đỏ gồm 19 lõi (tổng chiều dài các lõi cộng lại là 5,5m), lõi màu vàng gồm 14 lõi (tổng chiều dài các lõi cộng lại là 7,24 m), lõi màu đen gồm 07 lõi (tổng chiều dài các lõi cộng lại là 3,58 m), lõi màu xanh gồm 19 lõi (tổng chiều dài các lõi cộng lại là 7,27 m), lõi màu xanh vàng gồm 07 lõi (tổng chiều dài các lõi cộng lại là 3,55 m), có tổng trọng lượng là 17kg; 01 xe ô tô biển số 49C – 01329 thu giữ của Nguyễn Thanh A. Ngày 13.08.2018, Nguyễn Thanh A đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuy Phong 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nho biển số 85N2 – 2493 của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đã gửi lại nhà của

Nguyễn Thanh A. Qua điều tra xác định tài sản do A và E trộm cắp thu giữ là tài sản của nhà máy Nhiệt điện K2.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 95/KL-HĐDG ngày 01.09.2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận:

Đối với tài sản dạng phế liệu kim loại sắt: 6.000 đồng/kg x 328 = 1.968.000 đồng

Đối với tài sản dạng phế liệu kim loại đồng: 100.000 đồng/kg x 17 = 1.700.000 đồng

Tổng giá trị tài sản định giá là: **3.668.000** đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

+Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 23/CT-VKS-TP ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Thanh A, Trần Vu E phạm tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A mức án 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Vu E mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh A, Trần Vu E đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-TP ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo khẳng định những lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, các bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra vào khoảng hơn 12 giờ ngày 16.07.2018 tại nhà máy Nhiệt điện K1thuộc thôn K2, xã K, huyện W. Do các bị cáo Nguyễn Thanh A, Trần Vu E lén lút lấy cắp 04 tấm sắt hình chữ nhật (tổng trọng lượng là 56kg), 05 tấm sắt hình vuông (tổng trọng lượng là 182kg), 10 tấm sắt hình chữ U (tổng trọng lượng là 90kg) và nhiều đoạn dây điện đồng có vỏ bọc màu đen loại WDZB- YJY- 0,6/1KV 3 x 95 x 50mm bên trong có chứa 05 lõi dây có vỏ bọc màu đỏ, vàng, đen, xanh và xanh vàng đã cắt ra nhiều đoạn: lõi màu đỏ gồm 19 lõi (tổng chiều dài các lõi cộng lại là 5,5m), lõi màu vàng gồm 14 lõi (tổng chiều dài các lõi cộng lại là 7,24 m), lõi màu đen gồm 07 lõi (tổng chiều dài các lõi cộng lại là 3,58 m), lõi màu xanh gồm 19 lõi (tổng chiều dài các lõi cộng lại là 7,27 m), lõi màu xanh vàng gồm 07 lõi (tổng chiều dài các lõi cộng lại là 3,55 m), tổng trọng lượng là 17kg có tổng trị giá 3.668.000 đồng của Công ty Quảng Đông Trung Quốc thuộc nhà máy nhiệt điện K1thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vì vậy, Cáo trạng số 23/CT-VKS-TP ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng với bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà không do sức lao động của mình tạo ra các bị cáo đã trộm cắp tài sản của Công ty X với tổng trị giá 3.668.000 đồng thì bị phát hiện. Các bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của các bị cáo đã xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải tuyên phạt các bị cáo bằng một mức án đủ để răn đe, giáo dục và tuyên truyền phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, do người đàn ông chưa rõ lai lịch khởi xướng và cùng các bị cáo trộm cắp tài sản nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với toàn bộ hành vi và hậu quả gây ra. Bị cáo A có vai trò nguy hiểm hơn nên mức hình phạt áp dụng cho bị cáo phải cao hơn so với mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo E.

Các bị cáo Nguyễn Thanh A, Trần Vu E không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn; có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng,

chưa gây thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, I , s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 nên xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo tự cải tạo lấy bản thân cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp cho bị hại; đồng thời trả lại 01 xe ô tô biển số 49C – 01329 thu giữ của Nguyễn Thanh A cho chủ sở hữu tài sản là Nguyễn Thanh F2 do Nguyễn Thanh F2 không biết việc A sử dung xe ô tô biển số 49C – 01329 vào việc phạm tội là phù hợp với quy định của pháp luật nên không tiếp tục xem xét giải quyết.

Riêng đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nho biển số 85N2 – 2493 thu giữ của người đàn ông chưa rõ lai lịch, chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuy Phong đã ra quyết định tách vật chứng để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau nên không xem xét giải quyết.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh A, Trần Vu E phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A mức án **09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **18(mười tám)** tháng kể từ ngày tuyên án 25/4/2019.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Vu E mức án **06(sáu)** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12(mười hai)** kể từ ngày tuyên án 25/4/2019.

Giao các bị cáo Nguyễn Thanh A, Trần Vu E cho UBND xã Vĩnh Tân, huyện W, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ

02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/4/2019). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- UBND xã Vĩnh Tân;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Trí